

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990.

- **Bị đơn:** Ah Đặng Văn A, sinh năm 1985.

Đều có địa chỉ: Tổ 5, khu 2, xã S, thành phố V, tỉnh P (nay là phường T, tỉnh P).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và Ah Đặng Văn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và Ah Đặng Văn A đều xác định Ah chị có 02 con chung là Đặng Hoàng D, sinh ngày 03/2/2014 và Đặng Minh Kh, sinh ngày 02/11/2015. Ly hôn chị T, Ah A thống nhất thoả thuận: Giao cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đặng Minh Khôi; giao cho Ah A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung Đặng Hoàng Dương đến khi các con chung thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và Ah A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị T, Ah A cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và Ah Đặng Văn A tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị T và Ah Đặng Văn A đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 14.000.000đ (*Mười bốn triệu đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0003722 ngày 20/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P(nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - P). Chị T được trả lại 13.850.000đ (*Mười ba triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 1- P;
- THADS tỉnh P;
- UBND P. ThAh Miếu, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H

